TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THẠNH TRỊ** **TỈNH SÓC TRĂNG** Số: 92/2020/QĐST-HNGĐ	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *Thạnh Trị, ngày 13 tháng 7 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 109/2020/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 6 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Bà **Trần Thị N**, sinh năm 1982.

Địa chỉ: Ấp Tràm K, xã Châu H, huyện Thạnh Trị, tỉnh Sóc Trăng.

Bị đơn: Ông **Phạm Văn K**, sinh năm 1979.

Địa chỉ: Ấp Tràm K, xã Châu H, huyện Thạnh Trị, tỉnh Sóc Trăng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 7 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 7 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Trần Thị N và ông Phạm Văn K.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Bà Trần Thị N và ông Phạm Văn K tự nguyện ly hôn với nhau.

- *Về con chung:* Bà Trần Thị N và ông Phạm Văn K thống nhất trình bày vợ chồng có hai con chung tên Phạm Minh K, sinh ngày 16/3/2001 (đã trưởng thành) và Phạm Minh V, sinh ngày 06/4/2003, bà N và ông K thống nhất thỏa thuận giao cháu Phạm Minh V cho bà Trần Thị N trực tiếp nuôi dưỡng đến khi con đủ 18 tuổi. Ông Phạm Văn K có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được ngăn cản. Việc cấp dưỡng nuôi con: Bà Trần Thị N và ông Phạm Văn K thống nhất tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Tài sản chung:* Bà Trần Thị N và ông Phạm Văn K thống nhất tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về nợ chung:* Bà Trần Thị N và ông Phạm Văn K thống nhất trình bày không có, không yêu cầu Toà án giải quyết.

- *Về án phí sơ thẩm gồm*: Án phí ly hôn 150.000 đồng, bà Trần Thị N đồng ý tự nguyện nộp và được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo lai thu số 0003170 ngày 02/6/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạnh Trị, tỉnh Sóc Trăng, hoàn trả cho bà N 150.000 đồng. Ông K không phải nộp án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND huyện Thạnh Trị;
- Chi cục THADS huyện Thạnh Trị;
- UBND xã Châu H;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thành Nghiệp